

Số: /QĐ-STNMT

Hà Tĩnh, ngày tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố lại Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp
Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015

GIÁM ĐỐC SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 101/QĐ-BKHCN ngày 21/01/2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố Mô hình khung hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 cho các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước tại địa phương;

Căn cứ Quyết định số 52/2021/QĐ-UBND ngày 26/11/2021 của UBND tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Sở Tài nguyên và Môi trường;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Sở.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố lại Hệ thống quản lý chất lượng tại Sở Tài nguyên và Môi trường phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 đối với các lĩnh vực hoạt động có danh mục trong phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 365/QĐ-STNMT ngày 30/6/2022 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

Chánh Văn phòng Sở, Ban Chỉ đạo áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia theo TCVN 9001:2015, Trưởng phòng, Giám đốc đơn vị trực thuộc và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Sở KH&CN (để b/c);
- GD, PGĐ Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Lê Ngọc Huấn

PHỤ LỤC
CÁC LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG ĐƯỢC CÔNG BỐ PHÙ HỢP TIÊU CHUẨN QUỐC GIA
TCVN ISO 9001:2015

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-STNMT ngày /12/2023
của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Tĩnh)*

TT	Tên quy trình giải quyết TTHC	Quyết định công bố TTHC
I	LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI	
1	Chuyển nhượng vốn đầu tư là giá trị quyền sử dụng đất	Quyết định số 2764/QĐ-UBND ngày 24/10/2023 của UBND tỉnh
2	Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện.	Quyết định số 2764/QĐ-UBND ngày 24/10/2023 của UBND tỉnh
3	Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất ngoài khu kinh tế, khu công nghệ cao, đất Khu Công nghiệp nằm ngoài khu kinh tế do Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh quản lý.	Quyết định số 2764/QĐ-UBND ngày 24/10/2023 của UBND tỉnh
4	Chuyển mục đích sử dụng đất phải được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với đất nằm ngoài Khu kinh tế, Khu công nghệ cao, đất Khu Công nghiệp nằm ngoài Khu kinh tế do Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh quản lý.	Quyết định số 2764/QĐ-UBND ngày 24/10/2023 của UBND tỉnh
5	Thu hồi đất do chấm dứt việc sử dụng đất theo pháp luật, tự nguyện trả lại đất (gồm: Tổ chức được Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất, được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất mà tiền sử dụng đất có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước bị giải thể, phá sản, chuyển đi nơi khác, giảm hoặc không còn nhu cầu sử dụng đất; người sử dụng đất thuê của Nhà nước trả tiền thuê đất hàng năm bị giải thể, phá sản, chuyển đi nơi khác, giảm hoặc không còn nhu cầu sử dụng đất)	Quyết định số 2764/QĐ-UBND ngày 24/10/2023 của UBND tỉnh
6	Đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu.	Quyết định số 2764/QĐ-UBND ngày 24/10/2023 của UBND tỉnh
7	Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý.	Quyết định số 2764/QĐ-UBND ngày 24/10/2023 của UBND tỉnh
8	Bán hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm.	Quyết định số 2764/QĐ-UBND ngày 24/10/2023 của UBND tỉnh
9	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất,	Quyết định số 2764/QĐ-

TT	Tên quy trình giải quyết TTHC	Quyết định công bố TTHC
	quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu.	UBND ngày 24/10/2023 của UBND tỉnh
10	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất.	Quyết định số 2764/QĐ-UBND ngày 24/10/2023 của UBND tỉnh
11	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu.	Quyết định số 2764/QĐ-UBND ngày 24/10/2023 của UBND tỉnh
12	Xác nhận điều kiện chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất cho Chủ đầu tư dự án phát triển nhà ở đầu tư xây dựng để bán và trong các dự án kinh doanh bất động sản không phải dự án phát triển nhà ở.	Quyết định số 2764/QĐ-UBND ngày 24/10/2023 của UBND tỉnh
13	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua nhà ở, công trình xây dựng trong các dự án phát triển nhà ở và trong các dự án kinh doanh bất động sản không phải dự án phát triển nhà ở.	Quyết định số 2764/QĐ-UBND ngày 24/10/2023 của UBND tỉnh
14	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định.	Quyết định số 2764/QĐ-UBND ngày 24/10/2023 của UBND tỉnh
15	Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.	Quyết định số 2764/QĐ-UBND ngày 24/10/2023 của UBND tỉnh
16	Cấp lại giấy chứng nhận hoặc cấp lại Trang bổ sung của Giấy chứng nhận do bị mất.	Quyết định số 2764/QĐ-UBND ngày 24/10/2023 của UBND tỉnh
17	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp.	Quyết định số 2764/QĐ-UBND ngày 24/10/2023 của UBND tỉnh
18	Tách thửa hoặc hợp thửa đất.	Quyết định số 2764/QĐ-UBND ngày 24/10/2023 của UBND tỉnh
19	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; tăng thêm diện tích do nhận chuyển	Quyết định số 2764/QĐ-UBND ngày 24/10/2023 của UBND tỉnh

TT	Tên quy trình giải quyết TTHC	Quyết định công bố TTHC
	nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất đã có Giấy chứng nhận.	
20	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai; xử lý nợ hợp đồng thế chấp, góp vốn; kê biên, đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất để thi hành án; chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức; đăng ký biến động đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đưa quyền sử dụng đất vào doanh nghiệp	Quyết định số 2764/QĐ-UBND ngày 24/10/2023 của UBND tỉnh
21	Đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ); giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền sử dụng đất; thay đổi về nghĩa vụ tài chính; thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, cấp Giấy chứng nhận.	Quyết định số 2764/QĐ-UBND ngày 24/10/2023 của UBND tỉnh
22	Xóa đăng ký cho thuê, cho thuê lại, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.	Quyết định số 2764/QĐ-UBND ngày 24/10/2023 của UBND tỉnh
23	Đăng ký biến động đối với trường hợp chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất.	Quyết định số 2764/QĐ-UBND ngày 24/10/2023 của UBND tỉnh
24	Đăng ký xác lập quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề sau khi được cấp Giấy chứng nhận lần đầu và đăng ký thay đổi, chấm dứt quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề	Quyết định số 2764/QĐ-UBND ngày 24/10/2023 của UBND tỉnh
25	Gia hạn sử dụng đất ngoài khu công nghệ cao, khu kinh tế.	Quyết định số 2764/QĐ-UBND ngày 24/10/2023 của UBND tỉnh
26	Đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền.	Quyết định số 2764/QĐ-UBND ngày 24/10/2023 của UBND tỉnh
27	Đăng ký thay đổi tài sản gắn liền với đất vào Giấy chứng nhận đã cấp.	Quyết định số 2764/QĐ-UBND ngày 24/10/2023 của UBND tỉnh
28	Chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với tổ chức kinh tế nhận chuyển nhượng, nhận góp vốn, thuê quyền sử dụng đất nông nghiệp để thực	Quyết định số 2764/QĐ-UBND ngày 24/10/2023 của UBND tỉnh

TT	Tên quy trình giải quyết TTHC	Quyết định công bố TTHC
	hiện dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp	
II	LĨNH VỰC KHOÁNG SẢN	
1	Cấp giấy phép thăm dò khoáng sản.	Quyết định số 3589/QĐ-UBND ngày 01/11/2019 của UBND tỉnh
2	Gia hạn giấy phép thăm dò khoáng sản.	QĐ số 3589/QĐ-UBND ngày 01/11/2019
3	Chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản.	Quyết định số 3589/QĐ-UBND ngày 01/11/2019 của UBND tỉnh
4	Trả lại giấy phép thăm dò khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích thăm dò khoáng sản.	Quyết định số 3589/QĐ-UBND ngày 01/11/2019 của UBND tỉnh
5	Phê duyệt trữ lượng khoáng sản.	Quyết định số 3589/QĐ-UBND ngày 01/11/2019 của UBND tỉnh
6	Cấp giấy phép khai thác khoáng sản.	Quyết định số 3589/QĐ-UBND ngày 01/11/2019 của UBND tỉnh
7	Gia hạn giấy phép khai thác khoáng sản.	Quyết định số 3589/QĐ-UBND ngày 01/11/2019 của UBND tỉnh
8	Chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản.	Quyết định số 3589/QĐ-UBND ngày 01/11/2019 của UBND tỉnh
9	Trả lại giấy phép khai thác khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khai thác khoáng sản.	Quyết định số 3589/QĐ-UBND ngày 01/11/2019 của UBND tỉnh
10	Cấp giấy phép khai thác tận thu khoáng sản.	Quyết định số 3589/QĐ-UBND ngày 01/11/2019 của UBND tỉnh
11	Gia hạn giấy phép khai thác tận thu khoáng sản.	Quyết định số 3589/QĐ-UBND ngày 01/11/2019 của UBND tỉnh
12	Trả lại giấy phép khai thác tận thu khoáng sản.	Quyết định số 3589/QĐ-UBND ngày 01/11/2019 của UBND tỉnh
13	Phê duyệt đề án đóng cửa mỏ khoáng sản	Quyết định số 3589/QĐ-UBND ngày 01/11/2019 của UBND tỉnh
14	Điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản.	Quyết định số 3589/QĐ-UBND ngày 01/11/2019

TT	Tên quy trình giải quyết TTHC	Quyết định công bố TTHC
		của UBND tỉnh
15	Đăng ký khu vực, công suất, khối lượng, phương pháp, thiết bị và kế hoạch khai thác khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường trong diện tích dự án xây dựng công trình.	Quyết định số 2943/QĐ-UBND ngày 19/8/2021 của UBND tỉnh
16	Đăng ký khối lượng cát thu hồi từ dự án nạo vét, khơi thông luồng lạch.	Quyết định số 2943/QĐ-UBND ngày 19/8/2021 của UBND tỉnh
III	LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG	
1	Cấp lại giấy phép môi trường	Quyết định số 321/QĐ-UBND ngày 10/02/2023 của UBND tỉnh
2	Cấp điều chỉnh giấy phép môi trường	Quyết định số 321/QĐ-UBND ngày 10/02/2023 của UBND tỉnh
3	Cấp đổi giấy phép môi trường	Quyết định số 321/QĐ-UBND ngày 10/02/2023 của UBND tỉnh
4	Thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường (CTPHMT) trong hoạt động khai thác khoáng sản (báo cáo riêng theo quy định tại khoản 2 Điều 36 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP)	Quyết định số 321/QĐ-UBND ngày 10/02/2023 của UBND tỉnh
5	Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM)	Quyết định số 321/QĐ-UBND ngày 10/02/2023 của UBND tỉnh
6	Cấp giấy phép môi trường	Quyết định số 321/QĐ-UBND ngày 10/02/2023 của UBND tỉnh
7	Thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp	Quyết định số 321/QĐ-UBND ngày 10/02/2023 của UBND tỉnh
8	Cấp Giấy chứng nhận Cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học	Quyết định số 321/QĐ-UBND ngày 10/02/2023 của UBND tỉnh
9	Cấp giấy phép trao đổi, mua, bán, tặng cho, thuê, lưu giữ, vận chuyển mẫu vật của loài thuộc Danh mục loài được ưu tiên bảo vệ	Quyết định số 321/QĐ-UBND ngày 10/02/2023 của UBND tỉnh
IV	LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN NƯỚC	

TT	Tên quy trình giải quyết TTHC	Quyết định công bố TTHC
1	Đăng ký khai thác sử dụng nước mặt, nước biển.	Quyết định số 2081/QĐ-UBND ngày 01/9/2023 của UBND tỉnh
2	Đăng ký khai thác nước dưới đất.	Quyết định số 2081/QĐ-UBND ngày 01/9/2023 của UBND tỉnh
3	Trả lại giấy phép tài nguyên nước	Quyết định số 2081/QĐ-UBND ngày 01/9/2023 của UBND tỉnh
4	Lấy ý kiến cộng đồng dân cư và tổ chức, cá nhân liên quan do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức lấy ý kiến	Quyết định số 2081/QĐ-UBND ngày 01/9/2023 của UBND tỉnh
5	Thẩm định, phê duyệt phương án cấm mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước đối với hồ chứa thủy điện và hồ chứa thủy lợi	Quyết định số 2081/QĐ-UBND ngày 01/9/2023 của UBND tỉnh
6	Cấp giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m ³ /ngày đêm.	Quyết định số 2081/QĐ-UBND ngày 01/9/2023 của UBND tỉnh
7	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m ³ /ngày đêm.	Quyết định số 2081/QĐ-UBND ngày 01/9/2023 của UBND tỉnh
8	Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m ³ /ngày đêm.	Quyết định số 2081/QĐ-UBND ngày 01/9/2023 của UBND tỉnh
9	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m ³ /ngày đêm.	Quyết định số 2081/QĐ-UBND ngày 01/9/2023 của UBND tỉnh
10	Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản đối với hồ chứa, đập dâng thủy lợi có lưu lượng khai thác dưới 2m ³ /giây và dung tích toàn bộ dưới 20 triệu m ³ , hoặc lưu lượng khai thác từ 2m ³ /giây trở lên và dung tích toàn bộ dưới 3 triệu m ³ , hoặc đối với công trình khai thác, sử dụng nước khác với lưu lượng khai thác dưới 5 m ³ /giây; phát điện với công suất lắp máy dưới 2.000 kw; cho các mục đích khác với lưu lượng dưới 50.000 m ³ /ngày đêm; cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước biển cho mục đích sản xuất bao gồm cả nuôi trồng thủy sản, kinh doanh, dịch vụ trên đất liền với lưu lượng dưới 1.000.000 m ³ /ngày đêm.	Quyết định số 2081/QĐ-UBND ngày 01/9/2023 của UBND tỉnh
11	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản đối với hồ chứa, đập dâng thủy lợi có lưu	Quyết định số 2081/QĐ-UBND ngày 01/9/2023 của UBND tỉnh

TT	Tên quy trình giải quyết TTHC	Quyết định công bố TTHC
	lượng khai thác dưới 2m ³ /giờ và dung tích toàn bộ dưới 20 triệu m ³ , hoặc lưu lượng khai thác từ 2m ³ /giờ trở lên và dung tích toàn bộ dưới 3 triệu m ³ , hoặc đối với công trình khai thác, sử dụng nước khác với lưu lượng khai thác dưới 5 m ³ /giờ; phát điện với công suất lắp máy dưới 2.000 kw; cho các mục đích khác với lưu lượng dưới 50.000 m ³ /ngày đêm; gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép khai thác, sử dụng nước biển cho mục đích sản xuất bao gồm cả nuôi trồng thủy sản, kinh doanh, dịch vụ trên đất liền với lưu lượng dưới 1.000.000 m ³ /ngày đêm.	
12	Cấp lại giấy phép tài nguyên nước.	Quyết định số 2081/QĐ-UBND ngày 01/9/2023 của UBND tỉnh
13	Lấy ý kiến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với các dự án đầu tư có chuyên nước từ nguồn nước liên tỉnh, dự án đầu tư xây dựng hồ, đập trên dòng chính thuộc lưu vực sông liên tỉnh.	Quyết định số 2081/QĐ-UBND ngày 01/9/2023 của UBND tỉnh
14	Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình chưa vận hành	Quyết định số 2081/QĐ-UBND ngày 01/9/2023 của UBND tỉnh
15	Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình đã vận hành.	Quyết định số 2081/QĐ-UBND ngày 01/9/2023 của UBND tỉnh
16	Điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.	Quyết định số 2081/QĐ-UBND ngày 01/9/2023 của UBND tỉnh
17	Cấp Giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ.	Quyết định số 2081/QĐ-UBND ngày 01/9/2023 của UBND tỉnh
18	Gia hạn, điều chỉnh nội dung Giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ	Quyết định số 2081/QĐ-UBND ngày 01/9/2023 của UBND tỉnh
19	Cấp lại Giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất	Quyết định số 2081/QĐ-UBND ngày 01/9/2023 của UBND tỉnh
V	LĨNH VỰC BIỂN HẢI ĐẢO	
1	Giao khu vực biển	Quyết định số 2157/QĐ-UBND ngày 24/5/2021 của UBND tỉnh
2	Gia hạn thời hạn giao khu vực biển	Quyết định số 2157/QĐ-UBND ngày 24/5/2021 của UBND tỉnh

TT	Tên quy trình giải quyết TTHC	Quyết định công bố TTHC
3	Sửa đổi, bổ sung quyết định giao khu vực biển	Quyết định số 2157/QĐ-UBND ngày 24/5/2021 của UBND tỉnh
4	Trả lại khu vực biển	Quyết định số 2157/QĐ-UBND ngày 24/5/2021 của UBND tỉnh
5	Phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu cấp tỉnh	Quyết định số 2157/QĐ-UBND ngày 24/5/2021 của UBND tỉnh
6	Cấp Giấy phép nhận chìm ở biển	Quyết định số 2157/QĐ-UBND ngày 24/5/2021 của UBND tỉnh
7	Gia hạn Giấy phép nhận chìm ở biển	Quyết định số 2157/QĐ-UBND ngày 24/5/2021 của UBND tỉnh
8	Sửa đổi, bổ sung Giấy phép nhận chìm ở biển	Quyết định số 2157/QĐ-UBND ngày 24/5/2021 của UBND tỉnh
9	Trả lại Giấy phép nhận chìm ở biển	Quyết định số 2157/QĐ-UBND ngày 24/5/2021 của UBND tỉnh
10	Cấp lại Giấy phép nhận chìm ở biển	Quyết định số 2157/QĐ-UBND ngày 24/5/2021 của UBND tỉnh
11	Công nhận khu vực biển	Quyết định số 2157/QĐ-UBND ngày 24/5/2021 của UBND tỉnh
VI	LĨNH VỰC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN	
1	Cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn	Quyết định số 2081/QĐ-UBND ngày 01/9/2023 của UBND tỉnh
2	Sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn	Quyết định số 2081/QĐ-UBND ngày 01/9/2023 của UBND tỉnh
3	Cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn	Quyết định số 2081/QĐ-UBND ngày 01/9/2023 của UBND tỉnh
VII	LĨNH VỰC ĐO ĐẠC BẢN ĐỒ	
1	Cấp, gia hạn, cấp lại, cấp đổi chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ hạng II	Quyết định số 2764/QĐ-UBND ngày 24/10/2023 của UBND tỉnh

TT	Tên quy trình giải quyết TTHC	Quyết định công bố TTHC
2	Cung cấp thông tin, dữ liệu, sản phẩm đo đạc và bản đồ	Quyết định số 2764/QĐ-UBND ngày 24/10/2023 của UBND tỉnh
VIII	LĨNH VỰC ĐĂNG KÝ BIỆN PHÁP BẢO ĐẢM	
1	Đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Quyết định số 583/QĐ-UBND ngày 15/3/2023 của UBND tỉnh
2	Đăng ký thay đổi biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Quyết định số 583/QĐ-UBND ngày 15/3/2023 của UBND tỉnh
3	Xóa đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Quyết định số 583/QĐ-UBND ngày 15/3/2023 của UBND tỉnh
4	Đăng ký thông báo xử lý tài sản bảo đảm, đăng ký thay đổi, xóa đăng ký thông báo xử lý tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Quyết định số 583/QĐ-UBND ngày 15/3/2023 của UBND tỉnh
5	Chuyển tiếp đăng ký thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở hoặc từ hợp đồng mua bán tài sản khác gắn liền với đất	Quyết định số 583/QĐ-UBND ngày 15/3/2023 của UBND tỉnh
IX	CÁC QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC NGOÀI TTHC	
1	Quy trình: Quản lý và giải quyết văn bản đi, văn bản	Quyết định số 300/QĐ-STNMT ngày 25/10/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường
2	Quy trình: Thẩm định kế hoạch tuyển dụng viên chức	
3	Quy trình: Thanh toán tiền công tác phí.	
4	Quy trình: Chi thuê phương tiện vận chuyên	
5	Quy trình: Tổ chức lớp tập huấn	
6	Quy trình: Xét sáng kiến kinh nghiệm cấp cơ sở	
7	Quy trình: Điều động công chức	
8	Quy trình: Nghi phép, chế độ	
9	Quy trình: Xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính	
10	Quy trình: Xây dựng Kế hoạch tuyên truyền Cải cách hành chính	
11	Quy trình: Xây dựng Kế hoạch thanh tra, kiểm tra	
12	Quy trình: Xử lý đơn thư	
13	Quy trình: Tiếp công dân	
14	Quy trình: Xây dựng Kế hoạch pháp chế	
15	Quy trình: Rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường	

TT	Tên quy trình giải quyết TTHC	Quyết định công bố TTHC
X	CÁC LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG NỘI BỘ CỦA CƠ QUAN ĐƯỢC ĐƯA VÀO XÂY DỰNG VÀ ÁP DỤNG HTQLCL	
1	Quy trình Đánh giá nội bộ	
2	Quy trình cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng	
3	Quy trình Quản lý rủi ro	
4	Quy trình Kiểm soát thông tin dạng văn bản	